

TP.HCM, ngày 29 tháng 10 năm 2021

Số: 6523./2021/EIB-KTTH

V/v công bố thông tin giải trình biến động lợi  
nhuận sau thuế quý III/2021 so với cùng kỳ năm trước

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam

Mã chứng khoán: EIB

Trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và  
45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Người thực hiện công bố thông tin: **Trần Tấn Lộc** - Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A  
Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý III/2021 so với  
cùng kỳ năm trước.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày  
**29/10/2021** tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN TẤN LỘC

TP.HCM..., ngày 29 tháng 10 năm 2021.

Số: 6524./2021/EIB-KTTH  
V/v giải trình biến động lợi nhuận  
sau thuế quý III/2021 và 9 tháng đầu  
năm 2021 so với cùng kỳ năm trước

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý III/2021 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 29/10/2021;

1. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý III/2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

**1.1. Đối với báo cáo riêng Ngân hàng**

Lợi nhuận sau thuế Quý III/2021 là 326.559 triệu đồng, giảm 97.194 triệu đồng (tỷ lệ giảm 22,94%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*ĐVT: triệu đồng, %*

Chi tiêu	Quý III/2021	Quý III/2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	735.077	835.293	(100.216)	(12,00)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	75.772	100.636	(24.864)	(24,71)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	67.752	113.104	(45.352)	(40,10)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	43.488	7.006	36.482	520,73
Lãi thuần từ hoạt động khác	16.879	22.218	(5.339)	(24,03)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	188	2.490	(2.302)	(92,45)
Chi phí hoạt động	469.270	489.500	(20.230)	(4,13)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	61.404	46.816	14.588	31,16
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>408.482</b>	<b>544.431</b>	<b>(135.949)</b>	<b>(24,97)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>326.559</b>	<b>423.753</b>	<b>(97.194)</b>	<b>(22,94)</b>

(i) Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và giãn cách xã hội chặt chẽ ở các tỉnh, thành phố (đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh) trong Quý III/2021 nên các khoản thu nhập đóng góp chủ yếu vào kết quả kinh doanh của Ngân hàng hầu hết đều giảm so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể:

- + Thu nhập lãi thuần giảm 100.216 triệu đồng (tỷ lệ giảm 12,00%) so với cùng kỳ

năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ giảm 24.864 triệu đồng (tỷ lệ giảm 24,71%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 45.352 triệu đồng (tỷ lệ giảm 40,10%) so với cùng kỳ năm 2020.

(ii) Chi phí hoạt động giảm 20.230 triệu đồng (tỷ lệ giảm 4,13%) so với cùng kỳ năm 2020.

(iii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 14.588 triệu đồng (tỷ lệ tăng 31,16%) so với cùng kỳ năm 2020.

## 1.2. Đối với báo cáo hợp nhất Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế Quý III/2021 là 329.441 triệu đồng, giảm 100.682 triệu đồng (tỷ lệ giảm 23,41%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	Quý III/2021	Quý III/2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	737.381	838.579	(101.198)	(12,07)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	77.084	102.685	(25.601)	(24,93)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	67.752	113.104	(45.352)	(40,10)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	43.488	7.006	36.482	520,73
Lãi thuần từ hoạt động khác	20.919	29.295	(8.376)	(28,59)
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	188	2.490	(2.302)	(92,45)
Chi phí hoạt động	473.658	494.505	(20.847)	(4,22)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	61.404	46.816	14.588	31,16
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>411.750</b>	<b>551.838</b>	<b>(140.088)</b>	<b>(25,39)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>329.441</b>	<b>430.123</b>	<b>(100.682)</b>	<b>(23,41)</b>

Lý do tương tự như báo cáo tài chính riêng Ngân hàng.

2. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2021 thay đổi so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

### 2.1. Đối với báo cáo riêng Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2021 là 828.144 triệu đồng, giảm 39.408 triệu đồng (tỷ lệ giảm 4,54%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng, %*

Chỉ tiêu	9 tháng đầu năm 2021	9 tháng đầu năm 2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.532.647	2.444.478	88.169	3,61
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	289.045	260.635	28.410	10,90
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	265.340	332.574	(67.234)	(20,22)

Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	65.772	48.336	17.436	36,07
Lãi thuần từ hoạt động khác	114.858	109.442	5.416	4,95
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	64.025	3.659	60.366	1.649,80
Chi phí hoạt động	1.809.316	1.833.012	(23.696)	(1,29)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.522.371	1.366.112	156.259	11,44
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	502.586	267.105	235.481	88,16
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.019.785</b>	<b>1.099.007</b>	<b>(79.222)</b>	<b>(7,21)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>828.144</b>	<b>867.552</b>	<b>(39.408)</b>	<b>(4,54)</b>

(i) Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 156.259 triệu đồng (tỷ lệ tăng 11,44%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, hầu hết các khoản thu nhập đóng góp vào kết quả kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể:

+ Thu nhập lãi thuần tăng 88.169 triệu đồng (tỷ lệ tăng 3,61%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 28.410 triệu đồng (tỷ lệ tăng 10,90%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 17.436 triệu đồng (tỷ lệ tăng 36,07%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 5.416 triệu đồng (tỷ lệ tăng 4,95%) so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 67.234 triệu đồng (tỷ lệ giảm 20,22%) so với cùng kỳ năm 2020.

(ii) Chi phí hoạt động giảm 23.696 triệu đồng (tỷ lệ giảm 1,29%) so với cùng kỳ năm 2020.

(iii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 235.481 triệu đồng (tỷ lệ tăng 88,16%) so với cùng kỳ năm 2020 do Eximbank thực hiện trích lập bổ sung dự phòng trái phiếu đặc biệt VAMC số tiền 328.256 triệu đồng để tất toán hết trái phiếu này trong Quý I/2021.

## 2.2. Đối với báo cáo hợp nhất Ngân hàng

Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2021 là 774.264 triệu đồng, giảm 96.856 triệu đồng (tỷ lệ giảm 11,12%) so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	9 tháng đầu năm 2021	9 tháng đầu năm 2020	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.538.455	2.453.963	84.492	3,44
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	294.328	266.739	27.589	10,34
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	265.340	332.574	(67.234)	(20,22)

Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	73.570	48.336	25.234	52,21
Lãi thuần từ hoạt động khác	124.422	117.299	7.123	6,07
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	814	3.659	(2.845)	(77,75)
Chi phí hoạt động	1.828.052	1.851.853	(23.801)	(1,29)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.468.877	1.370.717	98.160	7,16
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	502.586	267.105	235.481	88,16
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>966.291</b>	<b>1.103.612</b>	<b>(137.321)</b>	<b>(12,44)</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>774.264</b>	<b>871.120</b>	<b>(96.856)</b>	<b>(11,12)</b>

Lý do tương tự như báo cáo tài chính riêng Ngân hàng.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (để b/c)
- Lưu. KTTH.



**KT TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồ Hoàng Vũ